TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161/2023/QĐST-HNGĐ	*Tháp Mười, ngày 03 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 262/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 2000;
Địa chỉ: Ấp 2, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh **Lê Văn N**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con: Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 16/5/2018 và Lê Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 14/9/2022. Đồng thời, anh N đồng ý cấp dưỡng cho con chung tên Lê Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 16/5/2018 và Lê Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 14/9/2022 mỗi con, mỗi tháng là ½ mức lương cơ sở cho đến khi con tên A và L đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

- Về án phí: Chị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003438, ngày 19/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- UBND xã Mỹ Đông (Giấy CNKH số 66 ngày 07/8/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án: (Jet).

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phường